

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CẢNG NHA TRANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 02/2020/CNT
V/v: *Kê khai giá dịch vụ
Cảng biển*

Nha Trang, ngày 13 tháng 01 năm 2020

Kính gửi: Sở Tài Chính Khánh Hòa

Thực hiện Thông tư số 56/2014/TT-BTC ngày 28/4/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật giá và Thông tư số 233/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 56/2014/TT-BTC.

Căn cứ Thông tư số 54/2018/TT-BGTVT ban hành biểu khung giá dịch vụ hoa tiêu, dịch vụ sử dụng cầu, bến, phao neo, dịch vụ bốc dỡ container và các dịch vụ lai dắt tại Cảng biển Việt Nam.

Công ty Cổ Phần Cảng Nha Trang xin gửi Bảng kê khai giá dịch vụ Cảng biển (đính kèm).

Mức giá kê khai này thực hiện từ ngày 21/01/2020.

Công ty Cổ phần Cảng Nha Trang xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của mức giá mà chúng tôi đã kê khai./.

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Lưu VP;

CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG NHA TRANG

Tổng Giám Đốc



Lê Hoàng Thiên Hương

SỞ TÀI CHÍNH	
ĐÃ	Số:.....
NHẬN	Ngày:..
HỒ SƠ	Ký nhậ

- Họ tên người nộp Biểu mẫu: Phạm Quang Long
- Địa chỉ đơn vị thực hiện kê khai: 05 Trần Phú, Vĩnh Nguyên, Nha Trang, Khánh Hòa.
- Số điện thoại liên lạc: 0903 516 486
- Email: v.longpq4@nhatrangport.com.vn
- Số fax: 0258.3590017

**Ghi nhận ngày nộp Văn bản kê khai giá
của cơ quan tiếp nhận**

SỞ TÀI CHÍNH - KHÁNH HÒA	
ĐÃ	Số:.....
NHẬN	Ngày: 16/1/2020
HỒ SƠ	Ký nhận: <i>[Signature]</i>

BẢNG KÊ KHAI MỨC GIÁ

(Kèm theo công văn số 02/2020 ngày 13 tháng 01 năm 2020 của Công ty CP Cảng Nha Trang)

1. Công ty CP Cảng Nha Trang kê khai giá cung cấp dịch vụ tại Cảng biển Nha Trang cụ thể như sau:

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Quy cách, chất lượng	Đơn vị tính	Mức giá kê khai hiện hành	Mức giá kê khai mới	Mức tăng/giảm	Tỷ lệ % tăng/giảm	Ghi chú
I	Giá sử dụng cầu bến, phao neo đối với hoạt động vận tải quốc tế							
1	Giá sử dụng cầu bến phao neo đối với tàu khách du lịch							
1.1	Neo buộc tại cầu, bến		USD/GT/giờ	0,0031	0,0031	0	-	
1.2	Neo buộc tại phao neo		USD/GT/giờ	0,0014	0,0013	-0,0001	- 7,14	
1.3	Cấp mạn với tàu thuyền khác ở cầu, phao neo		USD/GT/giờ	0,0017	0,0015	-0,0002	- 11,76	
2	Giá sử dụng cầu bến phao neo đối với hành khách trên tàu khách du lịch quốc tế							
2.1	Lướt vào		USD/người	1	2,75	1,75	175	Không tính thuyền viên và khách dưới 12 tuổi
2.2	Lướt rời		USD/người	1	2,75	1,75	175	
II	Giá dịch vụ hàng hải đối với tàu thuyền hoạt động vận tải quốc tế							

CÔNG TY
CỔ PHẦN
CẢNG
NHA TRANG
CẢNG - T. KH

C. H. A. I

1	Giá dịch vụ vệ sinh, chuẩn bị mặt bằng bến bãi trước khi tàu cập cầu							
1.1	Chiều dài tàu	Dưới 120m	USD/chuyến	250	250	0	-	
1.2	Chiều dài tàu	Từ 120m đến 180m	USD/chuyến	500	500	0	-	
1.3	Chiều dài tàu	Lớn hơn 180m	USD/chuyến	750	750	0	-	
2	Giá dịch vụ buộc còi dây							
2.1	Trọng tải tàu	Từ 1.000 GRT trở xuống	USD/lần	22	22	0	-	
2.2	Trọng tải tàu	Từ 1.001 GRT đến 4.000 GRT	USD/lần	37	37	0	-	
2.3	Trọng tải tàu	Từ 4.001 GRT đến 10.000 GRT	USD/lần	49	49	0	-	
2.4	Trọng tải tàu	Từ 10.001 GRT đến 15.000 GRT	USD/lần	55	55	0	-	
2.5	Trọng tải tàu	Từ 15.001 GRT đến 20.000 GRT	USD/lần	73	73	0	-	
2.6	Trọng tải tàu	Từ 20.001 GRT trở lên	USD/lần	94	94	0	-	
3	Giá dịch vụ lai dắt							
3.1	Công suất tàu lai hỗ trợ	700 HP	USD/giờ	399	399	0	-	(*)
3.2	Công suất tàu lai hỗ trợ	800 HP	USD/giờ	460	550	90	19,57	
3.3	Công suất tàu lai hỗ trợ	1000 HP	USD/giờ	575	577	2	0,35	
4	Giá dịch vụ đổ rác tại cầu đối với thuyền viên và hành khách		USD/người	0,8	0,8	0	-	
4.1	Mức thu tối thiểu 1 lần đổ rác		USD/lần/tàu	110	110	0	-	
4.2	Mức thu tối đa 1 lần đổ rác		USD/lần/tàu	550	550	0	-	
5	Giá cung cấp nước ngọt tại cầu		USD/m ³	3,5	3,5	0	-	

2. Nguyên nhân và biến động dẫn đến việc tăng/giảm giá dịch vụ hàng hải đối với tàu thuyền hoạt động vận tải quốc tế:

- Điều chỉnh giảm giá cầu bến đối với tàu thuyền hoạt động vận tải quốc tế sử dụng cầu bến, phao neo. Lý do: mức giá cũ cao hơn mức giá tối đa theo quy định tại Điều 12, Thông tư 54/2018/TT-BGTVT ngày 14/11/2018.

- Điều chỉnh tăng giá cầu bến đối với hành khách trên tàu du lịch quốc tế. Lý do: mức giá cũ thấp hơn mức giá tối thiểu theo quy định tại Điều 12, Thông tư 54/2018/TT-BGTVT ngày 14/11/2018.

- Điều chỉnh tăng giá tàu lai nhưng vẫn nằm trong khung quy định tại Khoản 2, điều 19, thông tư 54/2018/TT-BGTVT ngày 14/11/2018. Lý do: Chi phí nguyên vật liệu, nhân công tăng giá và tàu lai phải di chuyển từ vị trí lai đất về.

- (*) Trường hợp dịch vụ lai đất tàu thuyền không đáp ứng nhu cầu cho tàu thuyền vào khu vực cảng, Cảng Nhà Trang phải điều động tàu lai từ khu vực khác đến vị trí lai đất thì giá do hai bên tự thỏa thuận nhưng không vượt quá 70% khung giá dịch vụ lai đất theo quy định tại Điểm e, khoản 1, điều 21, Thông tư 54/2018/TT-BGTVT ngày 14/11/2018.

Mức giá kê khai này thực hiện từ ngày 21/01/2020



H